

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 105 /TTr-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 7 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về quy định ban hành mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ PHÍ, LỆ PHÍ

Thực hiện Luật phí và lệ phí ngày 25/11/2015, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí, Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thông tư số 256/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Bộ Tài chính có Thông tư số 331/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 256/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân; về quy định thu *Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* tại Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh chưa có mức thu phí cho khu vực *các phường thuộc thị xã*; về quy định thu *Lệ phí đăng ký kinh doanh* chưa có nội dung thu lệ phí đối với *hộ kinh doanh* trên địa bàn tỉnh. Vì vậy, việc trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh là phù hợp với quy định và cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 331/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 256/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân.

III. NỘI DUNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 2299/STC-QLCSGC ngày 08/6/2017 và văn bản số 2738/STC-QLCSGC ngày 06/7/2017, kèm theo ý kiến tham gia và phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tại văn bản số 445 -BC/MTTH ngày 13/6/2017, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 217/BCTĐ-STP ngày 08/6/2017, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh với các nội dung như sau:

1. Bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất ý 2 mục b điểm 7 khoản I điều 1 Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND quy định về nội dung: "*Khu vực các phường thuộc thị xã*" đối với *Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*.

Lý do: Trong quá trình soạn thảo văn bản còn thiếu mức thu phí cho khu vực các phường thuộc thị xã.

2. Sửa đổi, bổ sung mục a, mục b điểm 2 khoản II Điều 1 Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND quy định về *Lệ phí căn cước công dân*, gồm các nội dung:

a) Sửa đổi đối tượng chịu lệ phí: "*Công dân từ đủ 16 tuổi trở lên*." sửa lại là: "*Công dân từ đủ 14 tuổi trở lên khi làm thủ tục đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân phải nộp lệ phí thẻ căn cước công dân*".

b) Bãi bỏ trường hợp miễn lệ phí

- *Công dân từ đủ 16 tuổi trở lên khi làm thủ tục đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân phải nộp lệ phí thẻ căn cước công dân*.

- *Đổi thẻ căn cước công dân khi có sai sót về thông tin trên thẻ căn cước công dân do lỗi của cơ quan quản lý căn cước công dân*.

c) Bổ sung các trường hợp không phải nộp lệ phí

- *Công dân từ đủ 14 tuổi trở lên làm thủ tục cấp thẻ căn cước công dân lần đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 19, khoản 2 Điều 32 Luật Căn cước công dân*;

- *Đổi thẻ căn cước công dân theo quy định tại Điều 21 và điểm a khoản 3 Điều 32 Luật Căn cước công dân*;

- *Đổi thẻ căn cước công dân khi có sai sót về thông tin trên thẻ căn cước công dân do lỗi của cơ quan quản lý căn cước công dân.*

d) *Bổ sung nội dung mức thu phí*

“Công dân chuyển từ Chứng minh nhân dân 9 số, Chứng minh nhân dân 12 số sang cấp thẻ căn cước công dân: 30.000 đồng/thẻ căn cước công dân.”.

Lý do: Để phù hợp với Luật Căn cước công dân, Thông tư số 331/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 256/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân.

3. *Bổ sung điểm 7 khoản II Điều 1 Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND quy định về **Lệ phí đăng ký kinh doanh**, gồm các nội dung:*

a) *Đối tượng chịu lệ phí*

- Cá nhân hoặc một nhóm cá nhân là công dân Việt Nam đủ 18 tuổi, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ hoặc một hộ gia đình làm chủ khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh phải nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) *Tổ chức thu lệ phí*

- UBND cấp huyện thực hiện thu lệ phí đăng ký hộ kinh doanh trên địa bàn huyện. Toàn bộ tiền lệ phí thu được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của Luật phí và lệ phí.

c) *Mức thu*

S T T	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu hiện hành (theo Thông tư số 176/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính)	Mức thu đề nghị ban hành
1	<i>Đăng ký hộ kinh doanh</i>	<i>đồng/lần cấp</i>	<i>100.000</i>	<i>100.000</i>
2	<i>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh</i>	<i>đồng/lần cấp</i>	<i>100.000</i>	<i>100.000</i>

Lý do: Trước đây thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính quy định; cụ thể tại Thông tư số 176/TT-BTC ngày 23/10/2012 Bộ Tài chính quy định mức thu lệ phí *đăng ký hộ kinh doanh* áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn quốc là 100.000 đồng/lần cấp, nay Thông tư số 176/TT-BTC đã hết hiệu lực. Thực hiện quy định của Luật phí và lệ phí thì HĐND tỉnh ban hành quy định về thu lệ phí đối với *hộ kinh doanh* trên địa bàn tỉnh.

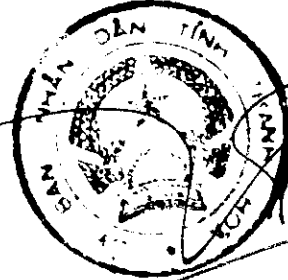
Tờ trình này thay thế Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 26/6/2017 của UBND tỉnh đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./ *UUT*

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Handwritten signature of Lê Thị Thìn

Lê Thị Thìn